

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2017/HNGĐ-ST

Ngày 25 tháng 9 năm 2017

(V/v kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con
chung)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Đại.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Bá Đường.
2. Bà Phùng Thị Hồng Khuyên.

T ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dân - Là T ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 58/2017/TLST - HNGĐ, ngày 05 tháng 7 năm 2017 về việc: Kiện “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 28 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thanh H – Sinh năm 1992;

Trú tại: Tổ dân phố 4A, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Xuân C – Sinh năm 1994;

Trú tại: Tổ dân phố 4 A, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai của chị Nguyễn Thanh H có nội dung như sau:

Chị Nguyễn Thanh H và anh Hoàng Xuân C đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Nông trường Nghĩa Lộ, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái vào ngày 26 tháng 2 năm 2015. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận được 01 năm

thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính nết vợ chồng không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm trong cách làm ăn và nuôi dạy con chung. Chị H đã chuyển về chung sống cùng bố mẹ đẻ tại thị trấn nông trường Nghĩa Lộ, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái từ tháng 3 năm 2016, từ khi ly thân đến nay anh chị không còn quan tâm đến nhau nữa. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên khởi kiện yêu cầu ly hôn anh C.

Về con chung anh chị có 01 con chung: Cháu Hoàng Anh T, sinh ngày 22 tháng 5 năm 2015. Sau khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi con và yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/01 tháng.

Về tài sản chung anh chị không có tài sản chung nên chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi nhận được thông báo thụ lý vụ án, anh C không có ý kiến gì. Tại biên bản tự khai của anh C anh nhất trí với chị H về hoàn cảnh kết hôn, về con chung, về nguyên nhân mâu thuẫn. Tuy nhiên, anh C cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không đồng ý ly hôn với chị H, nếu phải ly hôn, anh C có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của các đương sự.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH

Chị Nguyễn Thanh H và anh Hoàng Xuân C tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân thị trấn Nông trường Nghĩa Lộ, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái vào ngày 26 tháng 2 năm 2015. Anh chị chung sống với nhau một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, đến tháng 3 năm 2016, anh chị đã sống ly thân.

Nguyên nhân là do anh Chị không hợp nhau trong mọi lĩnh vực gia đình.

Xét quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh C: Chị H và anh C tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn. Vì vậy, hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Theo bản tự khai của chị H và anh C thì gia đình anh chị sau khi kết hôn được một thời gian ngắn đến nay luôn xảy ra bất hòa, hiện nay anh chị đã sống ly thân với nhau. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các đương sự không đoàn tụ được. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh C đã đến mức trầm trọng, không khắc phục được, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H là phù hợp.

Về con chung: Chị H cung cấp chứng cứ chị có mức thu nhập 3.000.000 đồng/01 tháng, anh C cung cấp chứng cứ có mức thu nhập 6.000.000 đồng/01

tháng. Xét thấy anh chị đều có thu nhập và có điều kiện nuôi con. Tuy nhiên cháu Hoàng Anh T chưa đủ 36 tháng tuổi. Theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình phải giao cho mẹ nuôi dưỡng là phù hợp. Chị H yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/01 tháng, cần chấp nhận.

Về tài sản chung các đương sự không yêu cầu giải quyết, không đề cập giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn; Bị đơn phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81; 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Xử cho chị Nguyễn Thanh H được ly hôn anh Hoàng Xuân C.

2. Về con chung:

Giao các cháu Hoàng Anh T, sinh ngày 22 tháng 5 năm 2015 cho chị Nguyễn Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Xuân C phải cấp dưỡng nuôi cháu Hoàng Anh T là 1.000.000 đồng/01 tháng đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Xuân C có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi xuất đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí:

Chị Nguyễn Thanh H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0001211 ngày 05 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Anh Hoàng Xuân C phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 3.00.000 đồng.

Chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Nguyễn Thanh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Anh Hoàng Xuân C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện;
- UBND tt nông trường Nghĩa Lộ,
Yên Bái
- Chi cục THADS huyện (2);
- Các đương sự (2);
- Lưu Hsơ (2);
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Đại